kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **45 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 18/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L12.GK1.034

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Phương trình cân bằng nhiệt của một hệ cách nhiệt được viết là

A. $Q_{\text{toả}} + Q_{\text{thu}} = 0$ với cả hai đều dương

B. $Q_{\text{toả}} = Q_{\text{thu}}$

C. $Q_{\text{toả}} = mc\Delta t$ của riêng vật lạnh

D. $Q_{\text{toả}} = 2Q_{\text{thu}}$

Câu 2. Trong thí nghiệm đo nhiệt dung riêng bằng cách cấp nhiệt bằng điện, dụng cụ nào dùng để đo khối lượng chất cần khảo sát?

A. Cân điện tử.

B. Oát kế.

C. Nhiệt lượng kế.

D. Nhiệt kế.

Câu 3. Một vật thực hiện công 30 J lên vật khác và truyền ra ngoài nhiệt lượng 70 J. Độ biến thiên nội năng của vật bằng

A. -100 J

B. 100 J

C. -40 J

D. 40 J

Câu 4. Nhiệt nóng chảy riêng của một chất là nhiệt lượng cần cung cấp để

A. cả khối chất chuyển hoàn toàn sang thể lỏng.

B. một kilôgam chất lỏng ấy chuyển hoàn toàn thành hơi.

C. một kilôgam chất ấy nóng thêm một độ.

D. một kilôgam chất ấy ở nhiệt độ nóng chảy chuyển hoàn toàn sang thể lỏng.

Câu 5. Không độ tuyệt đối trong thang Kelvin ứng với nhiệt độ Celsius

A. 0 °C

B. 273 °C

C. -273 °C

D. -100 °C

Câu 6. Nội năng của một vật là

A. tổng động năng của cả vật khi vật chuyển động và thế năng của vật trong trọng trường.

B. tổng động năng chuyển động nhiệt của các phân tử và thế năng tương tác giữa chúng.

C. tổng động năng chuyển động nhiệt của các phân tử, không tính thế năng tương tác.

D. nhiệt lượng mà vật nhận được từ bên ngoài trong quá trình truyền nhiệt.

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. Cho năm phát biểu về các thể của chất và sự chuyển thể: (1) Đông đặc và ngưng tụ đều là quá trình toả nhiệt. (2) Chất lỏng có thể tích riêng nhưng lấy hình dạng của bình chứa. (3) Khi hoá hơi, khoảng cách giữa các phân tử tăng đúng bằng số lần thể tích tăng. (4) Chất lỏng có hình dạng riêng không phụ thuộc bình chứa. (5) Các phân tử trong chất rắn đứng yên hoàn toàn. Có bao nhiêu phát biểu đúng?

Câu 8. Trộn 8 kg nước ở 70 °C với 2 kg nước ở 8 °C, bỏ qua hao phí ra môi trường, rồi thêm 8 kg nước ở 48 °C. Tính nhiệt độ cuối cùng của hỗn hợp (làm tròn đến hàng phần mười).

Câu 9. Một ấm điện công suất 1500 W đun 1,1 kg nước ở 33 °C nhiệt dung riêng của nước là 4200 J/(kg · K). Bỏ qua hao phí, tính thời gian đun sôi lượng nước ấy, theo phút (làm tròn đến hàng phần mười).

Câu 10. Một mẫu đồng (Cu) có khối lượng 32 g khối lượng mol của nó là 64 g/mol, lấy $N_A = 6,02 \cdot 10^{23}$ mol^{-1}. Tính số nguyên tử có trong mẫu, theo đơn vị 10^{23} (làm tròn đến hàng phần mười).